

Số: 82/2022/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tường–
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 284/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 297/2022/QĐMPH-HNGĐ ngày 21/10/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Cổ C, xã Việt H, huyện H, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: Thôn Phạm T, xã Toàn Th, huyện Gia L, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Cổ C, xã Việt H, huyện H, tỉnh Hải
Dương.

Hiện đang ở: Nhật Bản

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn Cổ C, xã Việt H, huyện H, tỉnh Hải Dương.

(*Chị Th, anh M, bà L đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của chị Phạm Thị Th, đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin vắng mặt, giấy ủy quyền của anh Nguyễn Đình M (được xác nhận của Đại sứ quán CHXHCN Việt Nam tại Nhật Bản) cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Qua giới thiệu chị Phạm Thị Th có quen biết anh Nguyễn Đình M, khi đó anh M làm việc tại Nhật Bản còn chị Th ở Việt Nam. Năm 2016 anh chị tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, sau đó anh M tiếp tục sang Nhật Bản làm việc. Đến năm 2018 chị Th sang Nhật Bản thăm chồng và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Thành phố Isesaki, tỉnh Gunma, Nhật bản vào ngày 25 tháng 6 năm 2018. Sau khi đăng ký kết hôn chị về Việt Nam và đợi anh M bảo lãnh để sang đoàn tụ với chồng. Tuy nhiên, nhiều năm trôi qua, chị không sang được Nhật Bản. Do mỗi người sống một nơi dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Mặc dù anh M ở nước ngoài nhưng luôn kiểm soát chị, nên tháng 3 năm 2022 chị Th đưa con về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay chị Th, anh M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn cho anh chị.

Về con chung : Chị Th, anh M có 2 con chung là cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 30/9/2016 và cháu Nguyễn Đình B, sinh ngày 02/02/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Th nuôi cháu B, anh M nuôi cháu Việt. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian anh M không ở Việt Nam, anh M ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ) chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Chị Th cũng đồng ý với quan điểm của anh M.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh M, chị Th xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Anh M đang sinh sống tại Nhật Bản. Anh M ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L giao nhận các văn bản tại Tòa án, đồng thời ủy quyền cho bà L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình V. Bà L đồng ý nhận ủy quyền của anh M và xác định có trách nhiệm thông báo các văn bản của Tòa án cho anh M biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh M, chị Th. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh M, chị Th giao cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 30/9/2016 cho anh M nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Đình B, sinh ngày 02/02/2020 cho chị Th nuôi dưỡng, các bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian anh M ở nước ngoài, tạm giao cháu Việt cho bà Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Phạm Thị Th có hộ khẩu thường trú tại Thôn Cổ C, xã Việt H, huyện H, tỉnh Hải Dương. Anh Nguyễn Đình M đang cũng có nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại Thôn Cổ C, xã Việt H, huyện H, tỉnh Hải Dương, hiện đang sinh sống làm việc tại Nhật Bản. Chị Th, anh M đều lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Anh M ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình V nên Tòa án xác định bà L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Th, anh M, bà L đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình M được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Thành phố Isesaki, tỉnh Gunma, Nhật Bản vào ngày 25 tháng 6 năm 2018 và đã được hợp pháp hóa lãnh sự, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Th không thể sang Nhật Bản để đoàn tụ với chồng, anh M cũng không về Việt Nam, mỗi người sống một nơi, không tìm thấy tiếng nói chung. Nay anh M, chị Th đều xác định tình cảm không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh M,

chị Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình M có hai con chung là Nguyễn Đình V, sinh ngày 30/9/2016 và cháu Nguyễn Đình B, sinh ngày 02/02/2020. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị Th nuôi cháu B, anh M nuôi cháu V, trong thời gian không ở Việt Nam anh M ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Việt, chị Th cũng nhất trí. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, do vậy có căn cứ chấp nhận. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Đình M và chị Phạm Thị Th không đề nghị, nên Tòa án không giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Th chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình M.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Th và anh M, giao cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 30/9/2016 cho anh M chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Việt tròn 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Đình B, sinh ngày 02/02/2020 cho chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Trong thời gian anh M không ở Việt Nam, tạm giao cháu V cho bà Nguyễn Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Th, anh M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị Th đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001664 ngày 11 tháng 10 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Th đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Việt H
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền